

Danh sách model được sử dụng

| Phụ tùng | Mô tả          | Model  | Tên mô tả                                       | Bản vẽ | Số lượng |
|----------|----------------|--------|-------------------------------------------------|--------|----------|
| 210039-7 | Bạc đạn 695DDW | BGA402 | Cordless Angle Grinder                          | 001    | 1        |
| 210039-7 | Bạc đạn 695DDW | DFR452 | Máy Bắt Vít Tự Động Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin  | 052    | 1        |
| 210039-7 | Bạc đạn 695DDW | DFR453 | Cordless Auto Feed Screwdriver                  | 052    | 1        |
| 210039-7 | Bạc đạn 695DDW | DFR551 | Máy Bắt Vít Tự Động Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin  | 052    | 1        |
| 210039-7 | Bạc đạn 695DDW | DFR552 | Cordless Auto Feed Screwdriver                  | 052    | 1        |
| 210039-7 | Bạc đạn 695DDW | DFS250 | Máy Bắt Vít chạy Pin                            | 023    | 1        |
| 210039-7 | Bạc đạn 695DDW | DFS251 | Máy Bắt Vít chạy Pin                            | 023    | 1        |
| 210039-7 | Bạc đạn 695DDW | DGA402 | Máy Mài Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin          | 001    | 1        |
| 210039-7 | Bạc đạn 695DDW | DJR188 | Máy cưa kiểm chạy pin                           | 045    | 1        |
| 210039-7 | Bạc đạn 695DDW | DJR189 | Máy Cưa Kiểm Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin         | 014    | 1        |
| 210039-7 | Bạc đạn 695DDW | DJS800 | Cordless Cement Shear                           | 030    | 1        |
| 210039-7 | Bạc đạn 695DDW | DJV184 | Máy Cưa Lọng Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin         | 012    | 1        |
| 210039-7 | Bạc đạn 695DDW | DJV185 | Máy Cưa Lọng Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin         | 012    | 1        |
| 210039-7 | Bạc đạn 695DDW | DSL800 | Máy Chà Nhám Tường Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin   | 013    | 1        |
| 210039-7 | Bạc đạn 695DDW | DSL801 | Máy Chà Nhám Tường Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin   | 013    | 1        |
| 210039-7 | Bạc đạn 695DDW | DTM52  | Máy Đa Năng Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin          | 028    | 1        |
| 210039-7 | Bạc đạn 695DDW | JV001G | Máy Cưa Lọng Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin         | 008    | 1        |
| 210039-7 | Bạc đạn 695DDW | JV002G | Máy Cưa Lọng Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin         | 010    | 1        |
| 210039-7 | Bạc đạn 695DDW | M9800  | Máy Đa Năng Cầm Tay Hoạt Động Bằng Điện Cơ Điện | 003    | 1        |
| 210039-7 | Bạc đạn 695DDW | MT980  | Multi Tool                                      | 003    | 1        |
| 210039-7 | Bạc đạn 695DDW | PS001G | Cordless Polisher Scrubber                      | 042    | 1        |
| 210039-7 | Bạc đạn 695DDW | VL001G | Máy đầm thước dùng pin                          | 025    | 1        |
| 210039-7 | Bạc đạn 695DDW | VR001G | Máy Đầm Dùi Bê Tông Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pin  | 019    | 1        |
| 210039-7 | Bạc đạn 695DDW | VR003G | Cordless Concrete Vibrator                      | 019    | 1        |
| 210039-7 | Bạc đạn 695DDW | VR004G | Cordless Concrete Vibrator                      | 019    | 1        |

Ngày in 09/10/2026



Tài liệu được tổng hợp bởi đội ngũ kỹ thuật của **NPOWER** Bản quyền nội dung thuộc về **MAKITA**  
**www.npower.com.vn** Powered by **NAVITECH** | [www.navitech.co](http://www.navitech.co)